ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THẠCH LẠC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 290 /BC-UBND	*Thạch Lạc, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị tháng 10/2026

Thực hiện Công văn số 517-CV/UBKTTU ngày 14/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh; Công văn số 0283-CV/ĐU ngày 18/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thạch Lạc về báo cáo tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch 100 ngày triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND xã Thạch Lạc báo cáo kết quả tự kiểm tra tháng 10 năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, triển khai

- UBND xã tiếp tục bám sát Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh và Kế hoạch số 42-KH/ĐU ngày 14/8/2026 của Đảng ủy xã về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- UBND xã đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số dùng chung, chữ ký số, xử lý văn bản điện tử và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Công tác rà soát, tự kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được quan tâm, tập trung vào những nhiệm vụ đã hoàn thành, nhiệm vụ đang triển khai, nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ và các điểm nghẽn cần tháo gỡ. Qua đó, kịp thời xác định trách nhiệm của bộ phận, cá nhân phụ trách, yêu cầu hoàn thiện sản phẩm đầu ra và tài liệu minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

2. Công tác phân công, phối hợp thực hiện

- UBND xã tiếp tục phân công các phòng chuyên môn và bộ phận liên quan theo dõi, tham mưu triển khai các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, gồm: chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu; thực hiện Đề án 06; nâng cao chất lượng dịch vụ công

trực tuyến và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện vai trò tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo phân công; phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, các đơn vị trường học, Trạm Y tế và các tổ chức có liên quan trong việc rà soát số liệu, tháo gỡ khó khăn, đôn đốc tiến độ thực hiện.

- Các bộ phận, đơn vị tiếp tục thực hiện chế độ cập nhật kết quả, lưu trữ hồ sơ, văn bản, số liệu và tài liệu minh chứng, bảo đảm việc đánh giá kết quả thực hiện có căn cứ, rõ trách nhiệm và phù hợp với yêu cầu kiểm tra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành

- UBND xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; duy trì sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh và các nền tảng phục vụ công tác chuyên môn.

- Việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số và quản lý công việc trên môi trường mạng được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, giảm thời gian xử lý công việc và tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- UBND xã đạt các kết quả: 100% văn bản điện tử được xử lý trên môi trường mạng; 100% văn bản được ký số theo quy định; 100% cán bộ, công chức được cấp và sử dụng chữ ký số.

- UBND xã đã tổ chức triển khai sử dụng phần mềm MISA ONE AI phục vụ công tác chuyên môn cho cán bộ, công chức các cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; tiếp tục hoàn thiện phần mềm theo dõi tiến độ công việc, phần mềm theo dõi xử lý văn bản chỉ đạo, điều hành; phần mềm tổng hợp báo cáo tuần, tháng, quý. Hoàn chỉnh việc cập nhật cơ sở dữ liệu tiện ích số Thạch Lạc và tiếp tục phối hợp với Viettel Hà Tĩnh nghiên cứu, triển khai mô hình xã thông minh, chuyển đổi số toàn diện.

- Trong tháng 10/2026, tiếp tục rà soát việc khai thác, sử dụng các nền tảng số, xác định những nội dung đã hoàn thành, nội dung cần tiếp tục hoàn thiện và trách nhiệm của từng bộ phận trong quá trình thực hiện.

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu minh chứng phục vụ chấp điểm, đánh giá chỉ số DTI năm 2026 của tỉnh.

2. Hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin và kết nối

- UBND xã tiếp tục rà soát hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các thôn; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, thay thế, nâng cấp máy tính, thiết bị đầu cuối, hệ thống mạng và đường truyền báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ.

- Qua rà soát, một số thiết bị công nghệ thông tin đã xuống cấp, chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư, sửa chữa và thay thế còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- UBND xã tiếp tục tổng hợp danh mục thiết bị cần sửa chữa, thay thế, xác định thứ tự ưu tiên, trước hết đối với các thiết bị phục vụ trực tiếp công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và hoạt động chuyên môn; đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm hỗ trợ nguồn lực để từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

3. Dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính

UBND xã tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân tạo tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Theo số liệu đã tổng hợp trong kỳ báo cáo trước, kết quả thực hiện như sau:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 421 hồ sơ.

Trong đó: Số mới tiếp nhận: 345 hồ sơ; Số kỳ trước chuyển qua: 76 hồ sơ.

- Kết quả giải quyết: Đã giải quyết xong 392 hồ sơ. Trong đó:

- Giải quyết trước và đúng hạn: 388 hồ sơ (đạt tỷ lệ 98,98%).

- Giải quyết quá hạn: 4 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 1,02%). (Trong tổng số hồ sơ đã giải quyết xong, có 02 hồ sơ rút và 22 hồ sơ yêu cầu bổ sung/thông báo hoàn thiện).

- Hồ sơ đang giải quyết: 29 hồ sơ (100% trong hạn).

Các kết quả trên cho thấy việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tiếp tục được duy trì; công tác số hóa hồ sơ từng bước hình thành nguồn dữ liệu phục vụ khai thác, tái sử dụng, giảm giấy tờ và thời gian đi lại của người dân.

Tuy nhiên, tỷ lệ thanh toán trực tuyến và việc chủ động thực hiện các thao tác trên môi trường điện tử của một bộ phận người dân cần tiếp tục được cải thiện. UBND xã tiếp tục chỉ đạo tăng cường hướng dẫn trực tiếp, nhất là đối với người cao tuổi, người ít tiếp cận công nghệ và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

4. Triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"

- UBND xã tiếp tục quan tâm triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số", xác định đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận, khai thác và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số trong công việc và đời sống.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia các khóa học trên nền tảng số tiếp tục được thực hiện. Vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, đoàn viên, hội viên và lực lượng cán bộ cơ sở được phát huy trong hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, sử dụng điện thoại thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt và bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng.

- Tuy nhiên, việc tham gia, hoàn thành các khóa học giữa các nhóm đối tượng chưa đồng đều; một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đăng ký tài khoản hoặc chưa hoàn thành đầy đủ nội dung đào tạo. UBND xã tiếp tục rà soát danh sách, xác định cụ thể số người đã hoàn thành, đang học và chưa tham gia để đôn đốc, hướng dẫn theo yêu cầu.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- UBND xã tiếp tục thực hiện Quy chế bảo đảm an toàn thông tin và Phương án bảo đảm an toàn thông tin đã được phê duyệt ở cấp độ 2; tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các biện pháp bảo vệ tài khoản, mật khẩu, dữ liệu cá nhân và mã xác thực.

- Công tác rà soát nhu cầu nhân lực phục vụ bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu được quan tâm thực hiện. Cán bộ được cử tham gia các hoạt động tập huấn, diễn tập thực chiến bảo đảm an ninh mạng theo kế hoạch của tỉnh.

- Qua tự kiểm tra, công tác bảo đảm an toàn thông tin cần tiếp tục được củng cố, nhất là việc bố trí đầu mối phụ trách, nâng cao kỹ năng nhận diện nguy cơ mất an toàn thông tin, phòng ngừa mã độc, lừa đảo trực tuyến và xử lý tình huống phát sinh.

- UBND xã tiếp tục yêu cầu các bộ phận thực hiện nghiêm quy định về quản lý tài khoản, sử dụng thiết bị, khai thác dữ liệu và trao đổi thông tin trên môi trường mạng; kịp thời báo cáo, phối hợp xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin theo thẩm quyền.

III. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Những nhiệm vụ đã hoàn thành

Qua rà soát kết quả thực hiện và các tài liệu minh chứng đã có, một số nhiệm vụ cơ bản đã hoàn thành hoặc được duy trì thường xuyên, gồm:

+ Duy trì việc xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, Tổ chuyển đổi số cộng đồng và người dân.

+ Tổ chức rà soát hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin, tổng hợp nhu cầu đầu tư, sửa chữa, nâng cấp.

+ Duy trì tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, thực hiện số hóa hồ sơ theo quy định.

+ Triển khai các hoạt động làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo nhiệm vụ được giao.

+ Đối với từng nhiệm vụ, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ minh chứng, xác nhận thời điểm hoàn thành và đối chiếu với yêu cầu, thời hạn tại Kế hoạch số 36-KH/BCĐ để bảo đảm việc đánh giá đúng thực chất.

2. Những nhiệm vụ đang thực hiện

+ Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, tổng hợp nhu cầu sửa chữa, thay thế và nâng cấp thiết bị.

+ Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch và đồng bộ các cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

+ Tiếp tục hoàn thiện phần mềm theo dõi tiến độ công việc và cập nhật cơ sở dữ liệu tiện ích số Thạch Lạc.

+ Tiếp tục triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số", đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành các khóa học; nâng cao hiệu quả hỗ trợ người dân.

+ Tiếp tục rà soát nhu cầu nhân lực, bồi dưỡng kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và chuyển đổi số.

+ Các nhiệm vụ trên cần được theo dõi theo từng đầu việc, xác định rõ sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành và bộ phận chịu trách nhiệm.

3. Những nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ

- Nhiệm vụ triển khai chính sách đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ được xác định là nội dung có nguy cơ chậm tiến độ theo kết quả rà soát trước đây.

- Nguyên nhân chủ yếu là còn vướng mắc trong việc hướng dẫn, xác định điều kiện và triển khai chính sách đối với nhân lực phụ trách chuyển đổi số; một số nội dung cần có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- UBND xã tiếp tục theo dõi văn bản hướng dẫn của cấp trên, phối hợp với cơ quan chuyên môn để rà soát điều kiện, đối tượng và tham mưu thực hiện theo đúng quy định; không tự đặt ra chế độ, chính sách khi chưa có đủ căn cứ pháp lý.

4. Những nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc chưa triển khai đầy đủ

- Nội dung tham mưu cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước được xác định là nhiệm vụ còn vướng mắc, chưa hoàn thành theo kết quả tự kiểm tra trước đây.

- Đây là nội dung có phạm vi liên quan đến thẩm quyền, cơ chế chính sách và hướng dẫn của cấp trên. UBND xã tiếp tục rà soát nhiệm vụ được giao, xác định phần việc thuộc thẩm quyền cấp xã, chủ động tổng hợp khó khăn, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn hoặc xem xét giải quyết.

- Đối với kỳ báo cáo tháng 10/2026, cần cập nhật tình trạng thực hiện mới nhất của từng nhiệm vụ, tránh tiếp tục ghi nhận là chậm tiến độ nếu nhiệm vụ đã được hoàn thành hoặc có văn bản hướng dẫn mới.

5. Đánh giá chung

- Nhìn chung, UBND xã Thạch Lạc đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; duy trì ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân.

- Việc triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số", tập huấn kỹ năng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo bước đầu góp phần nâng cao nhận thức, năng lực sử dụng công nghệ số trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng.

- Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai một số nhiệm vụ vẫn còn khó khăn về hạ tầng, thiết bị, nguồn nhân lực, kỹ năng số của một bộ phận cán bộ và người dân; công tác cập nhật, đồng bộ dữ liệu và việc thực hiện một số cơ chế, chính sách còn phụ thuộc vào hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- UBND xã xác định cần tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, gắn kết quả thực hiện với sản phẩm cụ thể và tài liệu minh chứng; tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, đồng thời chủ động kiến nghị tháo gỡ những khó khăn vượt thẩm quyền.

IV. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, ĐIỂM NGHẼN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, tồn tại

- **Thứ nhất, về hạ tầng và thiết bị:** Một số thiết bị công nghệ thông tin đã xuống cấp, chưa đồng bộ; kinh phí sửa chữa, thay thế, nâng cấp còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- **Thứ hai, về nhân lực:** Khối lượng nhiệm vụ chuyển đổi số ngày càng tăng, trong khi nhân lực theo dõi, tham mưu, tổng hợp và bảo đảm an toàn thông tin còn hạn chế; một số cán bộ kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyên môn.

- **Thứ ba, về kỹ năng số:** Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người dân chưa thành thạo các nền tảng, ứng dụng số; việc tham gia, hoàn thành các khóa đào tạo và chủ động sử dụng dịch vụ số chưa đồng đều.

- **Thứ tư, về dữ liệu:** Việc cập nhật, chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu còn phụ thuộc vào hệ thống thông tin chuyên ngành và sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị; việc rà soát, đối chiếu và xử lý các trường hợp sai lệch cần nhiều thời gian.

- **Thứ năm, về cơ chế, chính sách:** Một số nội dung liên quan đến chế độ, chính sách đối với nhân lực chuyển đổi số và cơ chế thu hút nhân lực cần có hướng dẫn, quyết định của cơ quan có thẩm quyền, dẫn đến khó khăn trong quá trình triển khai tại cấp xã.

2. Nguyên nhân

- **Nguyên nhân khách quan:** Hạ tầng, thiết bị được đầu tư qua nhiều giai đoạn; nhu cầu nâng cấp lớn trong khi nguồn lực còn hạn chế. Một số hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành cần được đồng bộ, hoàn thiện từ cấp trên. Các nội dung về cơ chế, chính sách nhân lực chuyển đổi số có liên quan đến hướng dẫn và thẩm quyền quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Công tác theo dõi, cập nhật tiến độ và tổng hợp tài liệu minh chứng ở một số thời điểm chưa thật sự đồng bộ; việc tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số của một bộ phận cán bộ và người dân chưa thường xuyên; công tác phối hợp, đôn đốc ở một số nhiệm vụ cần tiếp tục được tăng cường.

3. Điểm nghẽn trọng tâm cần xử lý

- Điểm nghẽn về hạ tầng: Thiết bị công nghệ thông tin xuống cấp, chưa đồng bộ. Biện pháp xử lý: lập danh mục, phân loại mức độ cấp thiết, đề xuất sửa chữa, thay thế theo thứ tự ưu tiên. Thời hạn: tiếp tục thực hiện trong quý IV/2026 và theo khả năng bố trí nguồn lực.

- Điểm nghẽn về kỹ năng số: Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa hoàn thành khóa học hoặc chưa thành thạo các nền tảng số. Biện pháp xử lý: lập danh sách cụ thể, hướng dẫn trực tiếp, theo dõi kết quả hoàn thành. Thời hạn: khẩn trương hoàn thành theo yêu cầu của kế hoạch và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Điểm nghẽn về dữ liệu: Một số dữ liệu cần tiếp tục rà soát, làm sạch, đồng bộ. Biện pháp xử lý: phân công đầu mối theo từng nhóm dữ liệu, đối chiếu với hệ thống chuyên ngành, tổng hợp trường hợp vướng mắc để phối hợp xử lý. Thời hạn: thực hiện thường xuyên.

- Điểm nghẽn về nhân lực và chính sách: Khó khăn trong bố trí nhân lực chuyên môn và triển khai chính sách đối với người làm công tác chuyển đổi số. Biện pháp xử lý: rà soát nhân lực, đề xuất đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn. Thời hạn: thực hiện khi có đủ căn cứ và hướng dẫn theo quy định.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra

- Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kế hoạch số 36-KH/BCĐ và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Duy trì chế độ kiểm tra, rà soát tiến độ; xác định rõ người phụ trách, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và tài liệu minh chứng đối với từng nhiệm vụ.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các bộ phận, đơn vị; kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh những nhiệm vụ triển khai chậm, không để xảy ra tình trạng thiếu thông tin, thiếu minh chứng hoặc không xác định được trách nhiệm thực hiện.

2. Nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong quản lý, điều hành

- Duy trì việc xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số và khai thác các nền tảng số dùng chung. Tiếp tục hoàn thiện phần mềm theo dõi tiến độ công việc, cập nhật cơ sở dữ liệu tiện ích số Thạch Lạc và phối hợp triển khai mô hình xã thông minh, chuyển đổi số toàn diện theo kế hoạch.

- Tăng cường sử dụng dữ liệu số trong công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo và quản lý điều hành; bảo đảm việc khai thác, chia sẻ thông tin tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

3. Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tăng tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Tăng cường hỗ trợ người dân tạo tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng các tiện ích số. Thường xuyên theo dõi các hồ sơ gần đến hạn, quá hạn và các trường hợp chưa có kết quả điện tử để kịp thời xử lý, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục triển khai thực chất Phong trào "Bình dân học vụ số"

- Rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đã đăng ký, đang tham gia, đã hoàn thành hoặc chưa tham gia các khóa học; đôn đốc hoàn thành nội dung đào tạo theo yêu cầu.

- Phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn, đoàn viên, hội viên và lực lượng cán bộ cơ sở trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân. Ưu tiên nhóm người cao tuổi, người ít tiếp cận công nghệ và người gặp khó khăn khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Nội dung hướng dẫn tập trung vào kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công dân số, nhận diện thông tin giả và hành vi lừa đảo trên môi trường mạng, bảo vệ tài khoản và dữ liệu cá nhân.

5. Nâng cao chất lượng dữ liệu và thực hiện Đề án 06

- Tiếp tục rà soát, làm sạch, chuẩn hóa và đồng bộ các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Công an xã, Phòng Kinh tế, các trường học, Trạm Y tế và cơ quan chuyên môn có liên quan trong việc cập nhật dữ liệu dân cư, đất đai, trẻ em và dữ liệu chuyên ngành.

- Thực hiện đối chiếu số liệu trên hệ thống với hồ sơ thực tế; xác định rõ các trường hợp sai lệch, thiếu thông tin hoặc chưa đồng bộ để phân công đầu mối xử lý, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

6. Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin

- Tiếp tục rà soát máy tính, thiết bị đầu cuối, hệ thống mạng và đường truyền tại cơ quan UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các thôn. Lập danh mục thiết bị xuống cấp, hết hạn sử dụng; đề xuất phương án sửa chữa, thay thế, nâng cấp theo thứ tự ưu tiên, trước mắt tập trung vào các thiết bị ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính và công tác chuyên môn.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị liên quan để tháo gỡ khó khăn về hạ tầng, nền tảng số, đường truyền và thiết bị phục vụ chuyển đổi số.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế bảo đảm an toàn thông tin và Phương án bảo đảm an toàn thông tin cấp độ 2; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý tài khoản, mật khẩu, dữ liệu cá nhân và mã xác thực.

- Rà soát nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin; tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết của xã.

8. Tháo gỡ khó khăn về nhân lực và cơ chế, chính sách

- Tiếp tục rà soát nhu cầu nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và an toàn thông tin; chủ động đề xuất phương án đào tạo, bồi dưỡng và bố trí nhân lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Đối với các nội dung liên quan đến chính sách đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP và cơ chế thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, UBND xã tiếp tục phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên để được hướng dẫn, thực hiện theo đúng quy định.

9. Nâng cao chất lượng theo dõi, tổng hợp và lưu trữ minh chứng

- Thiết lập, duy trì việc theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo định kỳ; phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân. Thực hiện lưu trữ đầy đủ văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo, số liệu, danh sách, biên bản, hình ảnh và tài liệu minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

- Định kỳ tổng hợp tình hình thực hiện, đánh giá kết quả theo từng nhiệm vụ, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai thực chất, đúng tiến độ.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

- Tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ UBND cấp xã trong triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nhất là các nhiệm vụ liên quan đến nền tảng số dùng chung, cơ sở dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến và mô hình xã thông minh.

- Hỗ trợ tài liệu, nội dung tuyên truyền và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng số, khai thác dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã và Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

- Quan tâm bố trí nguồn lực, hướng dẫn phương án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin tại cơ sở, ưu tiên các thiết bị phục vụ trực tiếp việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong thực hiện chính sách đối với người làm công tác chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP và các cơ chế, chính sách về thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục hỗ trợ xử lý các vướng mắc về kỹ thuật, đồng bộ dữ liệu, kết nối hệ thống thông tin chuyên ngành và các nội dung vượt thẩm quyền của cấp xã.

2. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã

- Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị phối hợp triển khai nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số"; vận động cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành các khóa học và phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trong hỗ trợ người dân.

- Quan tâm chỉ đạo việc phối hợp huy động đoàn viên, hội viên và lực lượng cơ sở tham gia hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số và bảo đảm an toàn khi tham gia môi trường mạng.

Trong tháng 10 năm 2026, UBND xã Thạch Lạc tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai và tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Các nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, chuẩn hóa dữ liệu, triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" và bảo đảm an toàn thông tin tiếp tục được quan tâm thực hiện. Công tác rà soát, đánh giá tiến độ, xác định nhiệm vụ còn tồn tại và đề xuất biện pháp khắc phục được duy trì.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai vẫn còn một số khó khăn về hạ tầng, thiết bị, nhân lực, kỹ năng số và cơ chế, chính sách. UBND xã xác định tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận, tập trung xử lý các nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ, hoàn thiện hồ sơ minh chứng và chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn vượt thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ của UBND xã Thạch Lạc tháng 9/2026./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban kiểm tra đảng ủy;
- Phòng Văn hóa xã hội;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THẠCH LẠC T.HÀ TĨNH

Trần Viết Sao

PHỤ BIỂU

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ XỬ LÝ ĐIỂM NGHẼN

TT	Nhiệm vụ; vai trò chủ trì/phối hợp	Thời hạn, sản phẩm phải hoàn thành	Kết quả, tình trạng đến kỳ báo cáo	Dữ liệu, tài liệu minh chứng	Khó khăn/điểm nghẽn; nguyên nhân, trách nhiệm	Biện pháp/kiến nghị; thời hạn khắc phục
1	Bảo đảm bố trí đủ nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm đáp ứng yêu cầu công tác.	31/7/2026	- Các cơ quan, đơn vị có cán bộ chuyên trách về CNTT, chuyển đổi số; - 100% CBCCVC chuyên trách, kiêm nhiệm trong các cơ quan, đơn vị được bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số qua các lớp tập huấn trực tiếp, trực tuyến do TW và các đơn vị chuyên môn tổ chức.	Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã Thạch Lạc	- Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại UBND xã trình độ đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiêm nhiệm quá nhiều nhiệm vụ, năng lực còn hạn chế. - Nguyên nhân: Do thiếu nhân lực đáp ứng được yêu cầu.	- Cử nhân lực đào tạo hoặc tuyển dụng nhân sự đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.
2	Tiếp nhận hệ thống phòng họp trực tuyến do UBND tỉnh đầu tư	31/7/2026	Hoàn thành	Nhiệm vụ phối hợp		
3	Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước	15/8/2026	Có nguy cơ chậm	Nhiệm vụ phối hợp	- Chưa ban hành Quyết định nhân lực được hưởng chính sách đặc thù cho người phụ trách chuyển đổi số - Nguyên nhân: Do	- Chờ Thông tư sửa đổi Thông tư 23/TT-BKHCN hướng dẫn.

					trình độ đào tạo chưa phù hợp vị trí việc làm	
4	Tham mưu triển khai các quy định về cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	15/8/2026	Có nguy cơ chậm	Nhiệm vụ phối hợp	- Chưa ban hành Quyết định nhân lực được hưởng chính sách đặc thù cho người phụ trách chuyển đổi số - Nguyên nhân: Do trình độ đào tạo chưa phù hợp vị trí việc làm	- Chờ Thông tư sửa đổi Thông tư 23/TT-BKHCN hướng dẫn.
5	Triển khai việc thực hiện chính sách đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo đúng quy định	15/8/2026	Có nguy cơ chậm	Nhiệm vụ phối hợp	- Chưa ban hành Quyết định nhân lực được hưởng chính sách đặc thù cho người phụ trách chuyển đổi số - Nguyên nhân: Do trình độ đào tạo chưa phù hợp vị trí việc làm	- Chờ Thông tư sửa đổi Thông tư 23/TT-BKHCN hướng dẫn.
6	Rà soát đánh giá, xác định nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và có kế hoạch bổ sung, tăng cường bảo đảm đáp ứng yêu cầu.	15/8/2026	Đã rà soát	Văn bản rà soát	Chưa bố trí cán bộ đầu mối phụ trách đảm bảo an ninh mạng,bảo mật thông tin	
7	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán	31/8/2026	Hoàn thành đúng tiến độ	Tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng		

	bộ, công chức, viên chức, tổ chuyển đổi số cộng đồng và người dân đáp ứng yêu cầu công tác. Phát huy hiệu quả thực chất phong trào "Bình dân học vụ số" và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng.			kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; - Giấy mời tập huấn - Đăng ký tài khoản tham gia đào tạo "Bình dân học vụ số"		